TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
----------	----------

Bản án số: 09/2023/DS-ST
Ngày 22 tháng 3 năm 2023
V/v *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thuý Hằng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Bá Bảo và bà Vũ Thị Lệ Thuỷ
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thái Phương Dung - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 180/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2022, về việc: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2023/QĐST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty TNHH Mua Bán Nợ G,** địa chỉ: Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà P, số 5 đường D, Phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm: 1995, địa chỉ: 89 đường H, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (Theo Văn bản uỷ quyền số 01/2023/UQ-SL ngày 01/3/2023 của Công ty Luật TNHH MTV S và Văn bản uỷ quyền số 01/UQTA-GLX.22 ngày 29/11/2022 của Công ty TNHH Mua Bán Nợ G). Có mặt.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Hoàng Thùy T**, sinh năm: 1974, địa chỉ: 76 đường G , tổ 25, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty TNHH Mua Bán Nợ G trình bày:

Ngày 24/06/2019, bà Nguyễn Hoàng Thùy T ký hợp đồng tín dụng số 20190625-0002870 với Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V vay số tiền 31.650.000 đồng với lãi suất thoả thuận 4.58%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T có trách nhiệm thanh toán số

tiền 42.718.577 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 12 tháng; 11 tháng đầu, mỗi tháng trả 3.487.335 đồng, tháng cuối cùng 4.357.892 đồng, bắt đầu từ ngày 05/08/2019.

Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V 08 lần với tổng số tiền đã trả 14.700.000 đồng. Kể từ ngày 30/11/2022 đến nay, bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Ngày 30/03/2021, khoản nợ của bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T đã được Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (nay là Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V) chuyển nhượng cho Công ty TNHH Mua Bán Nợ G theo Hợp đồng mua bán nợ số VPBFC-GALAXY-21-0003.

Do khách hàng trễ hạn thanh toán nên Công ty TNHH Mua Bán Nợ G khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T thanh toán một lần cho công ty toàn bộ số tiền nợ bao gồm các khoản sau:

Nợ gốc: 18.944.825 đồng

Nợ lãi tính đến ngày 06/7/2020: 9.073.752 đồng.

Tổng cộng: 28.018.577 đồng.

- Bị đơn bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không đến Toà án tham gia tố tụng nên không có lời khai của trong hồ sơ vụ án và không có ý kiến phản hồi gì liên quan đến chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T cư trú tại phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3]. Bị đơn bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử vắng bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Căn cứ hợp đồng tín dụng, lịch sử thanh toán, lời khai của đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì đủ cơ sở xác định vào ngày 24/6/2019 bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T có vay của Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V số tiền là 31.650.000 đồng, lãi suất thoả thuận 4.58%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, không có biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ, do vậy là hợp đồng vay không có biện pháp bảo đảm, có kỳ hạn và có lãi. Xét thấy, các chủ thể giao kết hợp đồng có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, việc ký kết hợp đồng tín dụng là hoàn toàn tự nguyện, hình thức và nội dung hợp đồng phù hợp với quy định tại các Điều 117, 398, 401 và 463 Bộ luật Dân sự nên có giá trị pháp lý làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia giao dịch.

[2.2]. Thực hiện hợp đồng tín dụng, khách hàng bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V 08 lần với tổng số tiền đã trả 14.700.000 đồng, kể từ ngày 31/07/2022 bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T vi phạm nghĩa vụ thanh toán, khoản nợ chuyển sang quá hạn. Xét thấy, bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi đúng hạn là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên được cấp thẻ như thỏa thuận tại Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 24/6/2019, do đó Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chấm dứt cho vay trước hạn là có căn cứ theo Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng.

[2.3]. Ngày 29/03/2021, khoản nợ của bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T đã được Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V chuyển nhượng cho Công ty TNHH Mua Bán Nợ G theo Hợp đồng mua bán nợ số VPBFC-GALAXY-21-0003. Hợp đồng mua bán nợ của Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V và Công ty TNHH Mua Bán Nợ G đã phát sinh hiệu lực do đó Công ty TNHH Mua Bán Nợ G có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T.

[2.4]. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, Công ty TNHH Mua Bán Nợ G yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T thanh toán số tiền 28.018.577 đồng, bao gồm nợ gốc: 18.944.825 đồng và nợ lãi tính đến ngày hết hạn hợp đồng ngày 06/7/2020 là 9.073.752 đồng. Xét yêu cầu trả tiền gốc, tiền lãi của Công ty TNHH Mua Bán Nợ G là phù hợp với các điều khoản trong Đơn đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng và có căn cứ theo quy định tại Điều 280 Bộ luật Dân sự, Án lệ số 08/2016/AL ngày 17/10/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận

nên bị đơn phải chịu án phí tranh chấp dân sự có giá ngạch trên số tiền phải trả là (28.018.577 đồng x 5%) = 1.400.000 đồng, nguyên đơn không chịu án phí, hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 280, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;

- Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật Tổ chức tín dụng;

- Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* của Công ty TNHH Mua Bán Nợ G đối với bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T.

1. Buộc bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T phải thanh toán cho Công ty TNHH Mua Bán Nợ G số tiền: 28.218.577 đồng (Hai mươi tám triệu, hai trăm mười tám nghìn, năm trăm bảy mươi bảy đồng), trong đó:

- Nợ gốc: 18.944.825 đồng;

- Nợ lãi: 9.073.752 đồng.

Kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Hoàng Thuỳ T phải chịu 1.400.000 đồng (Một triệu, bốn trăm nghìn đồng).

Công ty TNHH Mua Bán Nợ G không chịu án phí. Hoàn trả cho Công ty TNHH Mua Bán Nợ G số tiền tạm ứng án phí 730.000đ (bảy trăm ba mươi nghìn đồng) Công ty TNHH Mua Bán Nợ G đã nộp theo biên lai thu số 0006638 ngày 30/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

3. Nguyên đơn có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng